

Bản án số: 563/2021/HS-ST

Ngày: 17/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ninh

Bà Trần Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 567/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 593/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung K**, sinh năm 1976 tại tỉnh Thái Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Huy K (đã chết); Con bà: Vũ Thị A; Vợ: Lương Thị Vân A, sinh năm 1977; Có con: 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Bị cáo bị bắt ngày 15/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Xóm C, xã C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 15/8/2021 Công an xã Cao Ngạn thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Cỏ Rùa, xã Cao Ngạn, TP Thái Nguyên phát hiện một người đàn ông nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra người này khai tên Nguyễn Trung K, K tự giác khai nhận đang cất giấu ma túy trên người. K tự giác lấy từ túi quần sau bên trái 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra tổ công tác phát hiện tại túi áo phía trước bên trái 02 xilanh và 02 ống novocain chưa sử dụng. K khai nhận gói giấy bạc màu vàng là ma túy heroine, xi lanh và hai ống novocain là K mua để bản thân sử dụng. Công an xã Cao Ngạn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trung K và thu giữ vật chứng theo quy định.

Ngày 16/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của K có khối lượng là 0,147 gam. Tại kết luận giám định số 1227/KL-KTHS ngày 24/8/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,147 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trung K khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 15/8/2021, K đi bộ từ phòng trọ thuộc xóm Cỏ Rùa, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên đến khu vực cổng chào của xóm Cỏ Rùa để tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, K gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói heroine bọc bằng giấy bạc màu vàng bên ngoài được gói bằng túi nilon màu trắng giá 100.000 đồng. Mua xong K cắt giấy gói ma túy vào trong túi quần phía sau bên trái rồi đi làm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi đi làm về K mua xilanh và nước cất, khi đang đi bộ tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị tổ công tác của Công an xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa ma túy; 02 xi lanh chưa qua sử dụng, 02 ống Novocain chưa qua sử dụng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 565/CT-VKSTPTN ngày 16/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Trung K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn toàn bộ diễn biến, hành vi, mục đích phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Quá trình luận tội, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa. Trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan, có nguyện vọng mong Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các thủ tục, trình tự tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên,

Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[2] Về hành vi phạm tội: Trên cơ sở đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 15/8/2021 tại khu vực xóm Cỏ Rùa, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Trung K có hành vi tàng trữ 0,147 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Xem xét hành vi, động cơ, mục đích, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, thì hành vi của bị cáo Nguyễn Trung K đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định. “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm:

a.....,

b.....

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Trung K về tội danh và điều luật nêu trên đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo tự mình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không có đồng phạm khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây làm mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn liên quan đến ma túy trong xã hội, đi ngược lại sự cố gắng nỗ lực tuyên truyền bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng của Đảng và Nhà nước.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mẹ bị cáo là bà Vũ Thị Ánh có giấy chứng nhận được thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án tiền sự, nhân thân tốt. Những yếu tố trên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội

đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội, đảm bảo giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần ngăn ngừa tội phạm về ma túy nói chung. Ngoài ra theo quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp không có thu nhập ổn định. Do đó Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Trung K.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A1, hoàn trả 0,137 gam mẫu A1 còn lại sau giám định, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, có chữ ký của Trần Đăng Thủy; 02 xi lanh chưa qua sử dụng và 02 ống Novocain chưa qua sử dụng.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này Nguyễn Trung K khai mua của 01 người đàn ông không quen biết, ở khu xóm Cỏ Rùa, xã Cao Ngạn, TP Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Trung K 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2021.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam Bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A1, hoàn trả 0,137 gam mẫu A1 còn lại sau giám định, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, có chữ ký của Trần Đăng Thủy; 02 xi lanh chưa qua sử dụng và 02 ống Novocain chưa qua sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 17 ngày 12/10/2021 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an TP Thái Nguyên).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam; - Lưu HS, Lưu VP
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGGT khác;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: 99/TB- TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP Thái Nguyên, ngày 14 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO SỬA CHỮA BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số 563/2021/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2021 của TAND thành phố Thái Nguyên đối với bị cáo Nguyễn Trung K, sinh năm 1976. Nơi thường trú: Thôn Tân Thái, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự cần được sửa chữa bổ sung như sau:

Tại dòng số 5 đến dòng số 8 từ trên xuống trang số 5 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.”

Nay được sửa chữa như sau:

“Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam; - Lưu HS, Lưu VP
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ’ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGGT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan